

Số: 225/KMN-TCHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2020

## **THÔNG BÁO**

**(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)**

**Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam**

- Tên tổ chức phát hành : **Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam**
- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam**
- Trụ sở chính : **Lầu 4, Số 1-5 Lê Duẩn, Toà nhà Petrovietnam,  
Phường Bến Nghé, Quận I, TP. HCM**
- Điện thoại : **028.39100324** Fax : **028.39100097**

**Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

- Tên chứng khoán : **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam**
- Mã chứng khoán : **PGS**
- Loại chứng khoán : **Cổ phiếu phổ thông**
- Mệnh giá giao dịch : **10.000 đ/cổ phiếu**
- Sàn giao dịch : **HNX**
- Ngày đăng ký cuối cùng : **26/03/2020**

### **1. Lý do và mục đích :**

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

### **2. Nội dung cụ thể :**

***Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:***

- Tỷ lệ thực hiện: 1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết
- Thời gian thực hiện: Ngày **16/4/2020**
- Địa điểm thực hiện: Khách sạn Rex Sài Gòn, 141 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Sunflower ballroom, Lầu 1.
- Nội dung họp: Trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung liên quan đến ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng

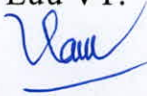
khoản tại ngày Đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận danh sách: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam  
Lầu 4, Tòa nhà Petrovietnam, Số 1-5 Lê Duẩn,  
Quận 1, TP. HCM
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [hahop@pgs.com.vn](mailto:hahop@pgs.com.vn)

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBCKNN; SGDCK HN;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Luận**

Tài liệu kèm theo: Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức ĐHCĐ thường niên của PGS.



[Thông tin cổ phiếu \(http://www.pgs.com.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-co-phieu.html\)](http://www.pgs.com.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-co-phieu.html)

[Thông tin cổ đông \(http://www.pgs.com.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-co-dong.html\)](http://www.pgs.com.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-co-dong.html)

[Văn bản công ty \(http://www.pgs.com.vn/quan-he-co-dong/van-ban-cong-ty.html\)](http://www.pgs.com.vn/quan-he-co-dong/van-ban-cong-ty.html)

## THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

### **Bổ nhiệm ông Đào Đình Thiêm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty**

19-02-2020

Quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc



### **Nghị quyết cuộc họp HĐQT lần 1 năm 2020**

06-02-2020

Thông qua Kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020, ngày chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ 2020 và các công việc khác.



### **Giải trình chênh lệch số liệu BCTC Quý 4/2019**

20-01-2020

Giải trình chênh lệch số liệu BCTC Quý 4/2019 so với Quý 4/2018



### **Báo cáo tài chính Quý 4/2019**

20-01-2020

Báo cáo tài chính quý IV năm 2019





**NGHỊ QUYẾT**  
V/v Hợp Hội đồng quản trị lần 1/2020

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (PV Gas South);
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty PV Gas South,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:**

**1. Kết quả SXKD năm 2019:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		TH 2019/ KH 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=5/4</i>
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>				
<b>1</b>	<b>Sản lượng LPG</b>	<b>Tấn</b>	<b>312.572</b>	<b>312.724</b>	<b>100%</b>
-	LPG Dân dụng	-	202.572	188.876	93%
-	LPG Rời	-	110.000	123.848	113%
<b>2</b>	<b>Sản lượng vỏ bình</b>	<b>Vỏ</b>	<b>710.000</b>	<b>791.580</b>	<b>111%</b>
-	Vỏ bình làm mới	-	390.000	413.666	106%
-	Vỏ bình bảo dưỡng	-	320.000	377.914	118%
<b>3</b>	<b>Sản lượng xăng dầu</b>	<b>Lít</b>	<b>4.100.000</b>	<b>5.014.678</b>	<b>122%</b>
<b>4</b>	<b>Sản lượng CNG</b>	<b>M3</b>	<b>131.000.000</b>	<b>139.089.402</b>	<b>106%</b>
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>6.575,40</b>	<b>6.385,30</b>	<b>97%</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.051,90</b>	<b>986,7</b>	<b>94%</b>



3	Lợi nhuận trước thuế (*)	Tỷ đồng	103,30	93,1	90%
4	Chia cổ tức	%/năm	8	8	100%
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	25	22,3	89%
III	Đầu tư xây dựng				
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	65,82	23,17	35,12%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	48,53	39,56	81,5%
-	Vốn chủ sở hữu	-	21,56	39,56	0%
-	Vốn vay và khác	-	26,97	0	0%

(\*) Chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch do:

Do giá dầu thô và giá CP thực tế (BQ 2019, giá dầu thô: 57.6 USD/thùng, CP: 438.1USD/tấn) thấp hơn đơn giá xây dựng kế hoạch (giá dầu thô 65USD/thùng, CP: 489USD/tấn).

HDQT đánh giá cao và biểu dương những nỗ lực, cố gắng của Lãnh đạo và CBCNV trong thời gian qua, mặc dù tình hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty nhưng Ban điều hành Công ty đã nỗ lực cố gắng và đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu SXKD năm 2019.

## 2. Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2020
1	2	3	4
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>		
<b>1</b>	<b>Khí hóa lỏng LPG</b>	<b>Tấn</b>	<b>307.283</b>
-	LPG dân dụng	Tấn	197.283
-	LPG công nghiệp	Tấn	110.000
<b>2</b>	<b>Vỏ bình</b>	<b>Vỏ bình</b>	<b>780.000</b>
-	Sản xuất mới	Vỏ bình	410.000
-	Bảo dưỡng sửa chữa	Vỏ bình	370.000
<b>3</b>	<b>Xăng dầu</b>	<b>Lít</b>	<b>4.680.000</b>
<b>4</b>	<b>Khí nén CNG</b>	<b>M<sup>3</sup></b>	<b>110.126.334</b>

<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b> (được xây dựng dựa trên cơ sở giá CP 420USD/MT và giá đầu 60USD/thùng, giá CNG tạm tính theo đơn giá năm 2019)		
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>6.179,29</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>848,63</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>65,36</b>
<b>4</b>	<b>Chia cổ tức</b>	<b>%/năm</b>	<b>8</b>
<b>5</b>	<b>Quỹ khen thưởng phúc lợi</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>16</b>
<b>III</b>	<b>Đầu tư và xây dựng</b> (Chi tiết như phụ lục 01 kèm theo)		
<b>1</b>	<b>Giá trị thực hiện đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>57,35</b>
-	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	40,35
-	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	17,00
<b>2</b>	<b>Giá trị vốn giải ngân</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>43,98</b>
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	25,09
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	18,88

**Điều 2.** Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty như sau:

1. Ngày đăng ký cuối cùng: **26/03/2020**
2. Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên của Công ty: Vào lúc 8h30' ngày **16/04/2020**
3. Địa điểm tổ chức ĐH: **Khách sạn Rex**

**Điều 3.** Thông qua việc phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 4.** Thông qua việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm các Ông/Bà có tên sau:

- |                         |                |             |
|-------------------------|----------------|-------------|
| 1. Ông Đặng Văn Vĩnh    | Phó giám đốc   | Trưởng ban; |
| 2. Ông Trần Anh Dũng    | Phó giám đốc   | Phó ban;    |
| 3. Bà Nguyễn Huyền Linh | Kế toán trưởng | Thành viên; |

4. Bà Lương Thị Thủy	Trưởng Phòng TCHC	Thành viên;
5. Ông Lê Nguyên Khôi	Trưởng Phòng KH	Thành viên;
6. Bà Hà Thị Hợp	Thư ký Công ty	Thành viên.
7. Ông Phạm Thái Sơn	Phó Phòng TCHC	Thành viên;

**Điều 5.** Các Ông/Bà Giám đốc, Trưởng các Phòng/Đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- TV HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu VT, HĐQT.

*[Handwritten signatures]*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**

36-C  
Y  
N  
KH  
AM  
CH



**PHỤ LỤC 01: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NĂM 2020 CỦA KMN**  
(Đính kèm Nghị quyết số 42/NQ-KMN ngày 06/02/2020 của Công ty CP KD Khí Miền Nam)

TT	Tên Dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian		Dvt	Tổng mức đầu tư/dự toán được duyệt					Ước thực hiện giải ngân từ khởi công đến 31/12/2019			Giá trị thực hiện đầu tư năm 2020	Kế hoạch vốn giải ngân năm 2020			Công việc thực hiện năm 2020	
				KC	HT		Số quyết định	Ngày tháng duyệt	Cơ quan duyệt	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác		
										Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác		Vốn chủ sở hữu						Vốn vay + khác
<b>TỔNG SỐ</b>																				
	Nội tệ					Tỷ đồng				183.36	66.91	116.45	2.55	0.77	1.79	57.35	43.98	25.09	18.88	
	Ngoại tệ					Tỷ USD														
A	<b>DỰ ÁN NHÓM B</b>					Tỷ đồng				98.00	29.40	68.60	-	-	-	2.94	2.06	0.62	1.44	
II.3	<b>DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>					Tỷ đồng														
1	Di dời kho và trạm chiết LPG của VT Gas tại cảng Đồng Nai	Đồng Nai		QIV/2020	QIV/2022	Tỷ đồng				98.00	29.4	68.6	-	-	-	2.94	2.06	0.62	1.44	Phê duyệt BC NCKT, thiết kế bản vẽ thi công, XPXD, đấu thầu, san lấp mặt bằng
B	<b>DỰ ÁN NHÓM C</b>					Tỷ đồng				68.36	20.51	47.85	2.55	0.77	1.79	37.41	24.92	7.48	17.44	
III.1	<b>DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP</b>					Tỷ đồng				17.36	5.21	12.15	2.55	0.77	1.79	13.71	12.56	3.77	8.79	
1	Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải bến xe Miền Tây (Di dời từ Trạm Tân Kiên về Bến xe Miền Tây)	TP.HCM		QIII/2019	QIV/2020	Tỷ đồng				5.50	1.7	3.9	0.55	0.17	0.39	3.85	2.70	0.81	1.89	Hoàn thành đưa vào sử dụng
2	Nhà văn phòng cho bộ phận điều độ và an toàn Trạm CNG Mỹ Xuân	Phú Mỹ		QIII/2019	QIV/2020	Tỷ đồng	496/QĐ	22/08/2	KMN	2.98	0.9	2.1	2.00	0.60	1.40	0.98	0.98	0.29	0.69	
3	Di dời Trạm cấp CNG Nam Kim và lắp đặt bổ sung hệ thống cấp LPG dự phòng	Bình Dương		QIV/2019	QI/2020	Tỷ đồng				3.10	0.9	2.2	-	-	-	3.10	3.10	0.93	2.17	
4	Cải tạo, nâng cấp trạm CNG Sojitz	Đồng Nai		QIV/2019	QI/2020	Tỷ đồng				3.24	1.0	2.3	-	-	-	3.24	3.24	0.97	2.27	
5	Cải tạo hệ thống đường ống công nghệ Kho LPG Gò Dầu	Đồng Nai		QIV/2019	QI/2020	Tỷ đồng				2.54	0.8	1.8	-	-	-	2.54	2.54	0.76	1.78	
III.3	<b>DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>					Tỷ đồng				51.00	15.30	35.70	-	-	-	23.70	12.36	3.71	8.65	
1	Di dời Trạm CNG GTVT từ Vũng Tàu lên Bình Dương	Bình Dương		QI/2020	QIV/2020	Tỷ đồng				6.00	1.80	4.20	-	-	-	4.20	1.26	0.38	0.88	Thực hiện đầu tư khi được bàn giao mặt bằng và đảm bảo hiệu quả kinh doanh
2	Đường ống, thiết bị cấp CNG cho khách hàng trong KCN Phúc Long	Long An		QIII/2020	QII/2021	Tỷ đồng				20.00	6.00	14.00	-	-	-	2.0	0.60	0.18	0.42	Thực hiện đầu tư khi khách hàng đạt sản lượng tiêu thụ đảm bảo hiệu quả đầu tư
3	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp di dời các kho, trạm cho toàn PV Gas South và các khách hàng	Miền Nam		QIV/2020	QII/2021	Tỷ đồng				25.00	7.50	17.50	-	-	-	17.50	10.50	3.15	7.35	Thực hiện theo nhu cầu thực tế.
C	<b>MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ</b>					Tỷ đồng				17.00	17.00	-				17.00	17.00	17.00		
1	Trang thiết bị phục vụ SXKD của PV Gas South và các chi nhánh (Cân nạp LPG, máy phát điện, máy biến áp, bơm cứu hỏa, máy bơm bi, xe tải ...)	PVGas South		QI/2020	QIV/2020	Tỷ đồng				9.00	9.00					9.00	9.00	9.00		Thực hiện theo nhu cầu thực tế.
2.1	Trang thiết bị, phần mềm văn phòng	PVGas South		QI/2020	QIV/2020	Tỷ đồng				8.00	8.00	-	-	-	-	8.00	8.00	8.00	-	Thực hiện theo nhu cầu thực tế.
2.2	Trang thiết bị	PVGas South		QI/2020	QIV/2020	Tỷ đồng				1.00	1.00					1.00	1.00	1.00		
2.2	Phần mềm quản lý sản phẩm kinh doanh LPG	PVGas South		QI/2020	QIV/2020	Tỷ đồng				7.00	7.00					7.00	7.00	7.00		